

Số: 235 /KL-SYT

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 12 năm 2020

KẾT LUẬN

Thanh tra nội bộ việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác Tổ chức cán bộ; công tác Tài chính kế toán; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh

Thi hành Quyết định số 2495/QĐ-SYT ngày 22/9/2020 của Giám đốc Sở Y tế về thanh tra nội bộ việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác Tổ chức cán bộ; công tác Tài chính kế toán; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh tại 03 đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Đình Lập, Trung tâm Y tế huyện Văn Quan và Bệnh viện đa khoa tỉnh. Thời kỳ từ ngày 01/01/2018 đến thời điểm thanh tra.

Từ ngày 06/10/2020 đến ngày 13/11/2020, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Bệnh viện đa khoa tỉnh. Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 100/ BC-ĐTTr ngày 07/ 12/2020 của Đoàn thanh tra và ý kiến giải trình của Bệnh viện đa khoa tỉnh, Giám đốc Sở Y tế kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Bệnh viện Đa khoa tỉnh là Bệnh viện hạng I, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế ban hành Quy chế bệnh viện. Bệnh viện thực hiện tự chủ toàn bộ theo Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Cơ cấu bộ máy tổ chức của Bệnh viện tại thời điểm thanh tra gồm: 01 Giám đốc; 03 Phó Giám đốc; 43 khoa, phòng (trong đó có 10 Phòng chức năng; 26 Khoa lâm sàng; 07 Khoa cận lâm sàng). Tổng nhân lực toàn viện hiện có 837 người, trong đó có 597 viên chức, 258 hợp đồng lao động có thời hạn.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Công tác Tổ chức cán bộ.

1.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ

a) Việc thực hiện các quy định về quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý

Bệnh viện Đa khoa đã quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy và Sở Y tế về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý như: Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 15/3/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cấp ủy; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 25/HĐ-SYT ngày 12/4/2017 của Sở Y tế Hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý theo Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 15/3/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lạng Sơn cho các cơ quan, đơn vị trực

thuộc Sở Y tế Lạng Sơn và các văn bản về việc thực hiện rà soát quy hoạch hàng năm của Sở Y tế.

Bệnh viện đã thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo giai đoạn 2015 - 2020 và giai đoạn 2020 - 2025 gửi phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế thẩm định, trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt.

b) Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

Trong thời kỳ thanh tra, năm 2018, Bệnh viện thực hiện quy trình đề trình Sở Y tế bổ nhiệm đối với 22 trường hợp (16 bổ nhiệm, 06 bổ nhiệm lại). Từ năm 2019 Bệnh viện thực hiện bổ nhiệm theo phân cấp, cụ thể: năm 2019 bổ nhiệm 20 trường hợp (14 bổ nhiệm, 06 bổ nhiệm lại), năm 2020: bổ nhiệm 21 trường hợp (20 bổ nhiệm, 01 kéo dài thời gian bổ nhiệm).

Việc thực hiện quy trình cơ bản đúng theo quy định tại *Quy chế Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo* Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/3/2003 của Thủ tướng Chính phủ; *Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức* Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 và Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh; Hướng dẫn số 91/HD-SNV ngày 20/5/2016 của Sở Nội vụ về *trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức lãnh đạo và viên chức quản lý*; Hướng dẫn số 37/HD-SYT ngày 19/4/2017 của Sở Y tế *hướng dẫn trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo và viên chức quản lý*. Tại thời điểm thanh tra, các trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 1630/QĐ-SYT ngày 28/5/2018 của Giám đốc Sở Y tế về *việc ban hành quy định tiêu chuẩn công chức lãnh đạo, viên chức quản lý các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế Lạng Sơn*. Tuy nhiên, việc kê khai tài sản của 12 viên chức bổ nhiệm (năm 2019: 07, năm 2020: 05) còn thiếu thông tin hoặc kê khai không đúng theo quy định. Đơn vị cần nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

c) Việc thực hiện các quy định trong công tác tuyển dụng viên chức

Năm 2018, Sở Y tế là cơ quan tổ chức công tác tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền phân cấp, đơn vị đã thực hiện việc rà soát, sắp xếp, bố trí lại đội ngũ viên chức và căn cứ vào kết quả rà soát, sắp xếp đăng ký nhu cầu tuyển dụng trên cơ sở số lượng người làm việc được giao hàng năm (theo quy định tại Văn bản số 329/SYT-TCCB ngày 15/3/2018), việc rà soát và đăng ký nhu cầu tuyển dụng của đơn vị thực hiện theo hướng dẫn của Sở Y tế. Từ năm 2019 đến nay, bệnh viện thực hiện tự chủ về kinh phí hoạt động thường xuyên nên chưa thực hiện tuyển dụng.

d) Việc thực hiện các quy định trong công tác đào tạo

Đơn vị thực hiện đúng quy định về công tác đào tạo, hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, các viên chức cử đi đào tạo có trong kế hoạch đào tạo của đơn

vị, có quyết định cử đi học của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với nhu cầu phát triển của đơn vị và yêu cầu của vị trí công tác.

e) Việc thực hiện các quy định trong công tác ký kết hợp đồng lao động

Về hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/NĐ-CP và Nghị định 161/NĐ-CP: Năm 2018, Bệnh viện thực hiện đúng theo quy định, đảm bảo thực hiện không vượt quá số chỉ tiêu hợp đồng lao động (*41 chỉ tiêu*) được Sở Y tế giao. Từ năm 2019, Sở Y tế không giao chỉ tiêu hợp đồng lao động do đơn vị tự chủ. Đơn vị thực hiện ký hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, qua kiểm tra ngẫu nhiên có 03 hợp đồng vào vị trí việc làm Hộ lý chưa có chứng chỉ đào tạo chuyên môn (Hứa Thị Đào: hợp đồng số 457/HĐ-BVĐK ngày 31/7/2020; Đặng Thị Thoa: hợp đồng số 472/HĐ-BVĐK ngày 31/7/2020; Đoàn Vân Hòa: hợp đồng số 555/HĐ-BVĐK ngày 31/10/2020).

1.2. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Mục 3, Chương II, Luật phòng, chống tham nhũng

Đơn vị đã triển khai việc thực hiện Quy tắc ứng xử theo Thông tư 07/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ Y tế về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế, và Quyết định 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh".

Đơn vị đã tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ *Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức*, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về *Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP* và Quyết định số 3632/QĐ-BYT ngày 30/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về *việc ban hành danh mục các vị trí công tác trong ngành y tế phải thực hiện định kỳ chuyển đổi*, Luật Phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng*. Bệnh viện không ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, trong thời gian thanh tra thực hiện chuyển đổi 04 vị trí làm việc tại phòng Tài chính - Kế toán (Trưởng phòng phân công nhiệm vụ).

2. Công tác Tài chính kế toán.

2.1. Nội dung lập dự toán thu, chi ngân sách

Hàng năm, cơ bản Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã lập dự toán nguồn thu, nhiệm vụ chi theo đúng hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

- Dự toán năm 2019 được lập theo hướng dẫn tại Công văn số 579/UBND-TH ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn, Công văn số 1250/STC-QLNS ngày 29/6/2018 của Sở Tài chính và Công văn ngày 06/7/2018 của Sở Y tế.

- Dự toán năm 2020 được lập theo hướng dẫn tại Công văn số 667/UBND-TH ngày 11/7/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn, Công văn số 1362/STC-QLNS ngày 12/7/2019 của Sở Tài chính và Công văn số 1146/SYT-KHTC ngày 19/7/2019 của Sở Y tế.

2.2. Thời gian lập dự toán

Dự toán thu chi năm 2019, 2020 được lập và gửi Sở Y tế cơ bản đúng thời gian theo yêu cầu của Sở Y tế tại Công văn ngày 06/7/2018 và Công văn số 1146/SYT-KHTC ngày 19/7/2019.

2.3. Tài liệu thuyết minh cơ sở phân bổ, giao dự toán ngân sách

a) Kinh phí tự chủ

- Năm 2018: Được giao 13.100 triệu đồng (655 giường bệnh được giao x 20 triệu đồng/giường bệnh)

- Năm 2019, 2020: Không được giao do đã được phân loại là đơn vị tự đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên.

b) Kinh phí không tự chủ

Được giao dự toán chi NSNN dựa trên cơ sở kết quả thực hiện các năm trước và chế độ quy định.

- Năm 2018: Được giao 4.904 triệu đồng, trong đó mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng trang thiết bị theo cam kết Dự án JBIC là 3.000 triệu đồng, Quỹ thi đua khen thưởng 450 triệu đồng, tiền ăn cho bệnh nhân Nội A là 854 triệu đồng, xử lý chất thải rắn 500 triệu đồng, xử lý chất thải lỏng 100 triệu đồng.

- Năm 2019: Được giao 9.590 triệu đồng, trong đó mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng trang thiết bị theo cam kết Dự án JBIC là 3.000 triệu đồng, hỗ trợ tiền điện, nước tại cơ sở mới 5.000 triệu đồng (nội dung này cuối năm đã điều chỉnh sang nhiệm vụ chi khác), tiền ăn cho bệnh nhân Nội A là 941 triệu đồng, xử lý chất thải rắn 300 triệu đồng, xử lý chất thải lỏng 300 triệu đồng, CTMT Y tế - dân số 49 triệu đồng (NSTW 35 triệu đồng, NST 14 triệu đồng).

- Năm 2020: Được giao 2.087,3 triệu đồng, trong đó tiền ăn cho bệnh nhân Nội A là 1.001,3 triệu đồng, phòng chống dịch Covid-19 là 1.071 triệu đồng, CTMT Y tế - dân số 15 triệu đồng (Ngân sách tỉnh).

Quá trình thanh tra, Đơn vị đã cung cấp được đầy đủ các tài liệu thuyết minh cơ sở xây dựng dự toán theo hướng dẫn của Sở Tài chính và Sở Y tế.

2.4. Chấp hành ngân sách nhà nước:

Đoàn thanh tra đã lựa chọn ngẫu nhiên chứng từ chi NSNN của quý 2 của năm 2018, quý 2 năm 2019 và quý 2 năm 2020 để thanh tra nhằm đánh giá việc chấp hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức thu, chi ngân sách nhà nước tại đơn vị. Kết quả như sau:

a) Về cơ bản đơn vị có ý thức chấp hành và thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức; Thực hiện đúng các chế độ quản lý tài chính theo các quy định hiện hành của nhà nước;

Trên cơ nguồn NSNN được giao, Bệnh viện đã tổ chức thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức, tiết kiệm và hiệu quả.

- Năm 2018: Số kinh phí đã sử dụng là 17.868,2 triệu đồng, trong đó kinh phí tự chủ 13.100 triệu đồng, mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng trang thiết bị theo cam kết Dự án JBIC là 3.000 triệu đồng, Quỹ thi đua khen thưởng 450 triệu đồng, tiền ăn cho bệnh nhân Nội A là 718,2 triệu đồng, xử lý chất thải rắn 500 triệu đồng, xử lý chất thải lỏng 100 triệu đồng.

- Năm 2019: Số kinh phí đã sử dụng là 4.355,7 triệu đồng, mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng trang thiết bị theo cam kết Dự án JBIC là 2.999,7 triệu đồng, tiền ăn cho bệnh nhân Nội A là 707,8 triệu đồng, xử lý chất thải rắn 433 triệu đồng, xử lý chất thải lỏng 167 triệu đồng, CTMT Y tế - dân số 48,2 triệu đồng (NSTW 34,2 triệu đồng, NST 14 triệu đồng).

- Năm 2020 (đến ngày 30/6/2020): Số kinh phí đã sử dụng là 1.052,8 triệu đồng, trong đó tiền ăn cho bệnh nhân Nội A là 308,8 triệu đồng, kinh phí phòng chống dịch Covid-19 là 744 triệu đồng.

Dự toán các khoản chi không thường xuyên (kinh phí không thực hiện tự chủ) hết năm 2018 và năm 2019 không sử dụng hết, đơn vị đã được giảm trừ hoặc huỷ bỏ dự toán theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

b) Những tồn tại thiếu sót:

** Đối với nguồn kinh phí NSNN cấp chi hoạt động:*

- Năm 2018: Số kinh phí đã sử dụng vào việc mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng trang thiết bị theo cam kết Dự án JBIC còn có những tồn tại, thiếu sót đã được các cơ quan chức năng kết luận và xử lý tại các cuộc thanh tra, kiểm tra khác và không thuộc phạm vi thanh tra của Đoàn Thanh tra Sở Y tế đợt này (chỉ thanh tra chọn mẫu chứng từ quý 2 của các năm 2018, 2019 và 2020).

- Năm 2019: Giấy rút dự toán ngân sách số CKNS 0006 ngày 09/4/2019 Thanh toán gói thầu: Mua vật tư sửa chữa máy giặt, máy sấy vải Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn trị giá 70.950.000 đồng. Trong Hồ sơ chứng từ thanh toán tuy đã có đề xuất bằng Phiếu trình ngày 08/01/2019 của Phòng Vật tư - TBYT bệnh viện, nhưng lại không có Giấy báo hỏng và đề nghị sửa chữa của đại diện chính bộ phận được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công là đại diện Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Đồng thời cũng không thấy có Biên bản kiểm tra, đánh tình trạng kỹ thuật, hướng xử lý sửa chữa của Phòng Vật tư - TBYT hoặc đơn vị tư vấn có trình độ chuyên môn kỹ thuật phù hợp kèm theo.

** Đối với kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 quý 2/2020:*

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

Đơn vị đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản theo quy định tại Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

"Thủ trưởng các đơn vị dự toán trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (các đơn vị trực thuộc Sở Y tế) quyết định mua sắm tài sản của đơn vị mình có giá trị dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm có tổng giá trị dưới 500 triệu đồng".

Tuy nhiên, trong việc sử dụng kinh phí phòng chống dịch Covid-19 trong 06 tháng đầu năm 2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh còn có tồn tại, thiếu sót:

Tại Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước số CKNS 0009 ngày 21/4/2020, thanh toán gói thầu: Mua cấp bách giường Inox (80 chiếc) và tủ đầu giường Inox (80 chiếc) phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trị giá: 492.000.000 đồng. Hồ sơ chứng từ thanh toán đã có đầy đủ các tài liệu có liên quan. Tuy nhiên, đơn vị chưa thực hiện đầy đủ quy trình, trình tự, thủ tục về quản lý, sử dụng tài sản công cụ thể:

- Toàn bộ số tài sản gồm 80 giường Inox và 80 tủ đầu giường Inox sau khi mua sắm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh chưa ban hành Quyết định giao tài sản và chưa có phiếu xuất dùng cho bộ phận trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản là Khoa Truyền nhiễm để trang bị cho Khu điều trị cách ly, phục vụ công tác điều trị cho người nghi bị mắc dịch Covid-19.

- Biên bản bàn giao nghiệm thu thiết bị không có thành phần và chữ ký của đại diện Khoa Truyền nhiễm là bộ phận trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản.

2.5. Thời gian gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán

Báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán 2018, 2019 được đơn vị gửi Sở Y tế đúng thời gian quy định.

- Báo cáo tài chính 2018, 2019 đều được gửi Sở Y tế trong vòng 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- Báo cáo quyết toán năm 2018, 2019 gửi Sở Y tế trước ngày 15/4 năm sau.

2.6. Nội dung lập Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm

- Báo cáo tài chính 2018, 2019: Bệnh viện thực hiện lập đầy đủ nội dung Mẫu B01/BCTC, B02/BCTC, B03a/BCTC, B04/BCTC theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC và Mẫu số B01/BSTT theo quy định Thông tư số 99/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Báo cáo quyết toán 2018, 2019: Bệnh viện thực hiện lập đầy đủ nội dung Mẫu số B01/BCQT, B02/BCQT, B03/BCQT và Phụ biểu F01-01/BCQT, F01-02/BCQT theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

3. Việc triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương

hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

a) Việc ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chỉ thị; công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt:

Hàng năm, đơn vị đã chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đơn vị đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây gọi tắt: CNVCLĐ) thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, tập trung tuyên truyền thực hiện quy định tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế.

Tuy nhiên việc chỉ đạo triển khai còn chậm, tại thời điểm Sở Y tế kiểm tra tại đơn vị tháng 7/2018, đơn vị không chứng minh việc ban hành kế hoạch triển khai hoặc văn bản chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 02/CT-UBND trong đơn vị. Năm 2019, 2020 đơn vị cũng không chứng minh việc ban hành kế hoạch triển khai hoặc văn bản chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 02/CT-UBND trong đơn vị; trong thực hiện, trong năm 2019 và 2020 đơn vị ban hành kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị.

b) Việc rà soát, sửa đổi bổ sung nội quy, quy chế; ban hành quy định về phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức, viên chức cơ quan:

- Hàng năm đơn vị đã thực hiện rà soát và ban hành quy chế:

+ Quy chế làm việc (Quyết định số 213/QĐ-BVĐK ngày 07/02/2018, Quyết định số 105/QĐ-BVĐK ngày 18/01/2019; Quyết định số 144/QĐ-BCĐK ngày 21/01/2020);

+ Quy chế chi tiêu nội bộ (Quyết định số 200/QĐ- BVĐK ngày 06/3/2019; Quyết định số 176/QĐ- BVĐK ngày 05/02/2020);

+ Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan (Quyết định số 202/QĐ-BVĐK ngày 31/3/2017);

+ Quy chế thi đua khen thưởng (Quyết định số 98/QĐ-BVĐK ngày 15/01/2019).

- Thực hiện phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo (Quyết định số 157/QĐ-BVĐK ngày 21/02/2019; Quyết định số 02/QĐ-BVĐK ngày 02/01/2020; Quyết định số 1380/QĐ-BVĐK ngày 21/10/2020).

Chỉ đạo các khoa/phòng chuyên môn thực hiện phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức và người lao động do khoa/phòng quản lý.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị:

Năm 2018: Tại thời điểm Sở Y tế kiểm tra tại đơn vị tháng 7/2018, không có bằng chứng đơn vị đã tiến hành tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị; theo báo cáo thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2018 của BVĐK (Báo cáo số 773/BC-BVĐK ngày 07/12/2018) trong nội dung báo cáo kiểm tra, giám sát không thể hiện kết quả kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị.

Năm 2019: Đơn vị đã xây dựng kế hoạch kiểm tra (Kế hoạch số 107/KH-BVĐK ngày 28/02/2019) và tiến hành tự kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính năm 2019 tại 25/40 khoa/phòng; Kết quả kiểm tra cán bộ, viên chức thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, không có cán bộ viên chức vi phạm.

Năm 2020: Đơn vị đã ban hành kế hoạch kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính (Kế hoạch số 99/KH-BVĐK ngày 14/02/2020), thành lập đoàn kiểm tra, từ tháng 02 đến tháng 8 năm 2020 đơn vị đã kiểm tra 32/43 khoa/phòng, kết quả kiểm tra: Không có CBCNV vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính đến mức phải thi hành kỷ luật, những vi phạm như không đeo thẻ viên chức trong giờ hành chính, chỉ tiêu kế hoạch đơn vị giao cho khoa/phòng chưa đạt...đã được Đoàn kiểm tra của đơn vị nhắc nhở, CBCNV tiếp thu và khắc phục kịp thời.

d) Việc thực hiện các quy định về tiếp công dân (bố trí nơi tiếp công dân; niêm yết nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân; ghi sổ sách; kết quả tiếp công dân...):

Đơn vị đã xây dựng và ban hành quy chế tiếp công dân; Nội quy tiếp công dân; phân công cán bộ, viên chức làm công tác thường trực tiếp công dân năm 2019; có lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo và cán bộ tiếp công dân thường xuyên. Đơn vị bố trí phòng tiếp công dân tại tầng 1, cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng tiếp công dân đảm bảo theo quy định; đã có bảng nội quy tiếp công dân, thời gian tiếp công dân đảm bảo theo quy định (quy định: 02 ngày/tháng); lịch tiếp công dân được treo ở nơi công khai. Đơn vị đã lập sổ tiếp công dân, sổ tiếp công dân được ghi đầy đủ nội dung đảm bảo theo quy định; đơn vị đã thực hiện báo cáo công tác tiếp công dân đầy đủ theo quy định.

đ) Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính: sắp xếp lại tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế:

- Sắp xếp tổ chức bộ máy:

Tổ chức bộ máy, biên chế: Đơn vị có 43 khoa/phòng (10 phòng chức năng, 26 khoa lâm sàng, 07 khoa cận lâm sàng); Tổng số nhân lực hiện có 837 người, trong đó có 597 viên chức, 258 cán bộ hợp đồng có thời hạn.

Năm 2019: Đơn vị đã thực hiện rà soát đã thực hiện việc chia tách, thành lập một số khoa/phòng mới:

+ Thành lập 02 phòng: Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Chỉ đạo tuyến.

+ Tách khoa Ngoại tổng hợp thành 02 khoa: Ngoại tiết niệu và Ngoại tiêu hóa.

+ Tách khoa Chấn thương – Bỏng thành 02 khoa: Ngoại thần kinh – Lồng ngực, Chấn thương chỉnh hình – Bỏng.

+ Tách khoa Hồi sức cấp cứu thành 02 khoa: Cấp cứu, khoa Hồi sức tích cực – Chống độc.

+ Thành lập Khoa Tâm thần – Thần kinh, Khoa Nội tiêu hóa.

Sau chia tách và thành lập khoa phòng mới, thực hiện bố trí nhân lực phù hợp, trang bị cơ sở vật chất cần thiết cho các khoa/phòng phục vụ công tác khám chữa bệnh hiệu quả.

- Thực hiện tinh giản biên chế:

Sở Y tế giao chỉ tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2019 -2021 cho BVĐK (*Quyết định số 02/QĐ-SYT ngày 02/01/2019 của Sở Y tế*): 60 chỉ tiêu, trong đó: 11 chỉ tiêu trong năm 2019, 49 chỉ tiêu trong năm 2020.

Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra, đơn vị chưa tinh giản biên chế nào.

e) Việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, viên chức. Việc chấp hành nội quy, quy chế; thái độ giao tiếp, ứng xử trong giải quyết công việc; việc chấp hành quy định về đeo thẻ công chức, giờ giấc làm việc, chấp hành quy định về không hút thuốc, không sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc:

- Trong thực hiện nhiệm vụ, CBCCVC có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt và chấp hành sự phân công của tổ chức, không vi phạm kỷ luật, tuân thủ những quy định phải làm và không được làm đối với CCVC.

- Quan kiểm tra thực tế, trong thời gian làm việc, không có cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị vắng mặt không có lý do; không có trường hợp nào sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn, không hút thuốc lá trong giờ hành chính và trong phòng làm việc; cán bộ, viên chức có thái độ giao tiếp đúng mực, hoà nhã; đeo thẻ công chức và trang phục cán bộ y tế thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định.

4. Việc triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4.1. Việc ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chỉ thị; công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt: Thực hiện kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; kế hoạch số 68/KH-SYT ngày 09/8/2019 của Sở Y tế và văn bản số 1256/SYT-TT ngày 09/8/2019 của Sở Y tế về việc chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Đơn vị đã quán triệt, triển khai lồng ghép trong các cuộc giao ban chung của Bệnh viện,

giao ban các khoa, phòng. Kết quả các khoa, phòng tổ chức triển khai 795/837 viên chức, người lao động trong Bệnh viện, đạt 95%.

4.2. Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị, đổi mới công nghệ quản lý

Bệnh viện đã chỉ đạo triển khai thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành. Bệnh viện đã đầu tư mua sắm các hệ thống phần mềm công nghệ thông tin để ứng dụng vào quản lý, điều hành, cụ thể như: Phần mềm Quản lý hồ sơ bệnh án điện tử; quản lý khám bệnh; quản lý dược; quản lý trang thiết bị; quản lý tài chính kế toán; quản lý thu viện phí, quản lý nhân sự, phần mềm quản lý văn bản, quản lý kho hàng chính, xây dựng Website riêng của bệnh viện... Triển khai và áp dụng hiệu quả theo hệ thống quản lý chất lượng Bệnh viện theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, hiện nay thực hiện chuyển đổi sang hệ thống quản lý chất lượng Bệnh viện theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Công tác cải cách hành chính, rà soát, đơn giản hóa và thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính ở tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết nhằm tạo điều kiện tối đa cho người dân, đơn giản hóa quy trình thủ tục khám chữa bệnh, nhập viện, chuyển tuyến, ra viện.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trong các hoạt động của đơn vị, nhất là về công tác tổ chức cán bộ, mua sắm, sửa chữa, sử dụng tài chính ngân sách Nhà nước... thông qua nhiều hình thức.

4.3. Tăng cường kiểm tra giám sát, phát hiện vi phạm: Thực hiện Quyết định số 1933/QĐ-BYT ngày 19/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế sử dụng phần mềm để theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân qua tổng đài trực đường dây nóng Bộ Y tế. Đơn vị đã thực hiện niêm yết công khai số điện thoại nóng, quyết định phân công cán bộ phụ trách, xử lý phản ánh theo quy định, triển khai phần mềm quản lý và thường trực 24/24 giờ để tiếp nhận và xử lý các thông tin có liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh. Thời kỳ thanh tra đơn vị có 17 ý kiến phản ánh (*Năm 2018: 00; Năm 2019: 10; Năm 2020: 07*). Thông tin do nhân dân cung cấp thông qua đường dây nóng đã được đơn vị kiểm tra xác minh nghiêm túc, kịp thời, đúng quy trình và quy định của pháp luật, không để tồn đọng kéo dài.

Kết quả giải quyết đơn thư: Đơn vị có Sở tiếp nhận và xử lý đơn thư theo mẫu quy định; trong thời kỳ thanh tra đơn vị nhận được 25 đơn kiến nghị, phản ánh; đơn tố cáo: 01 đơn (*Năm 2018: 09; Năm 2019: 09; Năm 2020: 07*); Đơn vị đã thành lập Đoàn xác minh để kiểm tra xem xét sự việc và báo cáo kết quả theo quy định, Kết quả xử lý kỷ luật: Khiển trách: 02 viên chức; Cảnh cáo: 05 viên chức (04 viên chức vi phạm chính sách DSKHHGD; 01 viên chức vi phạm kỷ luật lao động). Buộc thôi việc: 01 viên chức vi phạm kỷ luật lao động.

Trong thời kỳ thanh tra, không phát hiện có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg chưa thường xuyên. Vẫn còn một số ít bộ phận viên chức trong đơn vị có những hành vi, thái độ chưa phù hợp trong khi thực hiện nhiệm vụ làm nảy sinh thắc mắc, bức xúc dẫn đến đơn thư phản ánh, kiến nghị.

III. KẾT LUẬN

Bệnh viện đa khoa tỉnh đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tổ chức cán bộ; công tác Tài chính kế toán; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, đơn vị đã xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị. Công khai, minh bạch, thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác; việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, chế độ tài chính đơn vị đã có nhiều cố gắng.

Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế, thiếu sót trong công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính kế toán; việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh chưa hiệu quả.

Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót trên là do:

Việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của Giám đốc chưa thường xuyên.

Đơn vị chưa nắm bắt được đầy đủ kịp thời các chính sách, chế độ về quản lý, sử dụng tài sản công.

Việc tham mưu của một số bộ phận, cá nhân trong tổ chức triển khai thực hiện công tác tổ chức cán bộ; công tác Tài chính kế toán; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh còn hạn chế, nhất là trong công tác cán bộ, công tác tài chính.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Giám đốc Sở Y tế xử lý như sau:

1. Yêu cầu Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh

Chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót đã được chỉ ra qua thanh tra. Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các bộ phận, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra các hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua thanh tra.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị theo quy định. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm khắc phục những tồn tại hạn chế về công tác tổ chức cán bộ trong thời gian qua. Rà soát, phối hợp với cơ sở đào tạo bồi dưỡng chuyên môn cho đối tượng có vị trí việc làm hộ lý.

Cần chấn chỉnh, khắc phục đầy đủ những tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện các trình tự, thủ tục mua sắm tài sản, hàng hóa dịch vụ mà Đoàn Thanh tra của Sở Y tế đã chỉ ra.

Chấn chỉnh, nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc nắm bắt và thực hiện đúng các chính sách, chế độ, quy định hiện hành của nhà nước; Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn cho các Khoa phòng bộ phận có liên quan thực hiện đúng các quy định về mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công.

Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền và triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tiếp tục duy trì thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Yêu cầu Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra này và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (Thanh tra Sở) trước ngày **29/12/2020**.

2. Các phòng chức năng của Sở Y tế

Tăng cường thanh tra, kiểm tra nội bộ việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác Tổ chức cán bộ; công tác Tài chính kế toán; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tăng cường hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

V. THỰC HIỆN CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra, giao cho Thanh tra Sở Y tế thực hiện công khai kết luận thanh tra bằng hình thức: Đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế Lạng Sơn trong 05 ngày liên tục./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Các PGĐ SYT;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh (T/h);
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Toàn